

Số: 102/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 197/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tạ Yến T, sinh năm 1993; ĐKKH: Thôn T1, xã T2, huyện T3, tỉnh T4; Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện T3, tỉnh T4.

- Bị đơn: Anh Đào Phú Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T1, xã T2, huyện T3, tỉnh T4.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Yến T và anh Đào Phú Đ thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị T và anh Đ có 02 con chung là cháu Đào Phú A, sinh ngày 29/7/2015 và cháu Đào Tuệ B, sinh ngày 20/3/2018. Ly hôn, chị T và anh Đ thoả thuận giao cho anh Đ được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh Đ không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Chị T và anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

3. Về quan hệ tài sản: Chị T và anh Đ không có nợ chung, không có tài sản chung, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

4. Về án phí: Chị Tạ Yến T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, chuyển số tiền 300.000đ chị T đã nộp tại biên lai số 0004286 ngày 31/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện

Thái Thụy sang thi hành án phí, trả lại cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- UBND xã T2, huyện T3, tỉnh T4;
- Lưu hồ sơ; HCTP./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đào Thị Xuân Quỳnh